

BIỂU SỐ 6
BÁO CÁO THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC
CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2020.

CÔNG TY TNHH MTV KTCT
THỦY LỢI BÌNH THUẬN

MST: 3400177494

Số: 824 /KTCTTLBT



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Thuận, ngày 6 tháng 7 năm 2021

I. THÔNG TIN VỀ CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU:

1/ Thông tin chung:


- Cơ quan đại diện chủ sở hữu: Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh Bình Thuận
- Người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu cơ quan đại diện chủ sở hữu:
 - + Ông: Nguyễn Ngọc Hai: Chủ tịch UBND tỉnh Bình Thuận
 - + Ông: Lê Tuấn Phong: Phó Chủ tịch UBND tỉnh Bình Thuận
 - + Ông: Nguyễn Đức Hoà : Phó Chủ tịch UBND tỉnh Bình Thuận
 - + Ông: Lương Văn Hải : Phó Chủ tịch UBND tỉnh Bình Thuận

2/ Các quyết định có liên quan của cơ quan đại diện chủ sở hữu.

Thông kê các quyết định có liên quan của cơ quan đại diện chủ sở hữu theo bảng số 1:

BẢNG SỐ 1: CÁC QUYẾT ĐỊNH CÓ LIÊN QUAN CỦA CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU:

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
1	Công văn số 296/UBND-KT	22/01/2020	Thông nhất kế hoạch tài chính năm 2020
2	Quyết định số 96/QĐ-UBND	10/01/2020	Phê duyệt dự toán kinh phí sử dụng sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi năm 2020
3	Quyết định số 494/QĐ-UBND	03/3/2020	Phê duyệt điều chỉnh dự toán kinh phí sử dụng sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi năm 2019.
4	Quyết định số 1168/QĐ-UBND	26/5/2020	Phê duyệt kết quả xếp loại doanh nghiệp nhà nước năm 2019.
5	Quyết định số 1418/QĐ-UBND	22/6/2020	Phê duyệt kết quả sử dụng lao động, tiền lương, thù lao thực hiện năm 2019.
6	Quyết định số 2637/QĐ-UBND	27/10/2020	Phê duyệt kế hoạch sử dụng lao động tiền lương thù lao năm 2020 của người lao động và người quản lý.
7	Quyết định số 2530/QĐ-UBND	12/10/2020	Phê duyệt điều chỉnh diện tích được hỗ trợ sử dụng sản phẩm dịch vụ công ích.
8	Quyết định số 2742/QĐ-UBND	06/11/2020	Điều chỉnh dự toán kinh phí hỗ trợ sản phẩm dịch vụ công ích năm 2020



9	Quyết định số 5202/QĐ-UBND	24/12/2020	Phê duyệt dự toán kinh phí hỗ trợ sử dụng sản phẩm dịch vụ thủy lợi năm 2021.
10	Quyết định số 2693/QĐ-UBND	03/11/2020	Phê duyệt diện tích hỗ trợ sử dụng sản phẩm dịch vụ thủy lợi năm 2021.
11	Công văn số 1129/UBND-TH	26/3/2020	Triển khai Nghị quyết số 88/2019/NQ-HĐND ngày 19/12/2019


II. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

1/ Danh sách người quản lý doanh nghiệp:

BẢNG SỐ 2: DANH SÁCH NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí nắm giữ
1	Nguyễn Hữu Huệ	1973	Thạc sỹ thủy lợi	21 năm kinh nghiệm	Phó trạm QLĐM&KC hồ Cà giây, Trưởng trạm Hồ Cà giây, phó giám đốc chi nhánh Bắc Bình, Phó giám đốc chi Hàm Thuận Bắc; Phó Tổng giám đốc công ty từ 01/11/2018, Phó Tổng giám đốc phụ trách Công ty từ tháng 7/2019, Phó Tổng giám đốc phụ trách Công ty từ tháng 01/2020,
2	Phạm Ngọc Nam	1968	Thạc sỹ công trình thủy	21 năm kinh nghiệm	Trưởng trạm Sông qua, Trưởng phòng QLT, Phó ban QLDA, Phó Tổng Giám đốc từ ngày 01/7/2014 – 31/5/2020.
3	Nguyễn Hữu Tuân	1972	Thạc sỹ công trình thủy	21 năm kinh nghiệm	Phó phòng kỹ thuật từ 03/2003 – 04/2006, Trưởng phòng kỹ thuật từ 04/2006 – 06/2014, Phó Tổng Giám đốc từ ngày 01/7/2014 đến nay
4	Vũ Thông Phán	1961	Kiểm soát viên Công ty	31 năm kinh nghiệm	Phó Tổng giám đốc từ 02/2006 – 10/2018, Kiểm soát viên Công ty từ ngày 06/11/2018
5	Nguyễn Đức Thành	1970	Thạc sỹ kinh tế	21 năm kinh nghiệm	Phó phòng tài vụ từ 5/2005 – 9/2007, Trưởng phòng kinh tế kế hoạch, và kế toán trưởng công ty từ ngày 10/2007 đến nay

2/ Tiền lương, thưởng và lợi ích khác của người quản lý doanh nghiệp:



TT	Họ và tên	Chức vụ	Mức lương (đồng)	Hệ số	Tiền lương/năm (đồng)	Tiền thưởng, thu nhập khác (đồng)
1	Nguyễn Hữu Huệ	Phó tổng giám đốc phụ trách	18.513.360	5,98	222.160.320	5.000.000
2	Phạm Ngọc Nam	Phó tổng giám đốc	15.770.640	5,98	78.853.200	3.000.000
3	Nguyễn Hữu Tuấn	Phó tổng giám đốc	15.770.640	5,98	189.247.680	5.000.000
4	Vũ Thông Phán	Kiểm soát viên	15.770.640	6,31	189.247.680	5.000.000
5	Nguyễn Đức Thành	Kế toán trưởng	14.399.280	5,98	172.791.360	5.000.000

3/ Hoạt động của Hội đồng thành viên, Hội đồng quản trị, Chủ tịch công ty:

BẢNG SỐ 4: CÁC NGHỊ QUYẾT/ QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN/HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ CHỦ TỊCH CÔNG TY.

TT	Số văn bản	Ngày	Người ký, ban hành	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
1	Số 02 /NQ/CTKTCTTL	15/01/2020	Phó tổng giám đốc phụ trách	Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2020

III. BAN KIỂM SOÁT VÀ KIỂM SOÁT VIÊN :

1/ Thông tin về Ban kiểm soát và Kiểm soát viên

BẢNG SỐ 5: DANH SÁCH BAN KIỂM SOÁT VÀ KIỂM SOÁT VIÊN:

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Tỷ lệ tham dự họp
1	Vũ Thông Phán	1961	Kỹ sư thủy lợi	Kiểm soát viên công ty	06/11/2018	100%

2/ Các báo cáo của ban kiểm soát và kiểm soát viên.

- Ngày 29/5/2020 Báo cáo của kiểm soát viên về kết quả kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động Công ty năm 2019

- Ngày 01/6/2020 Báo cáo của kiểm soát viên về kết quả kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động quý 1 năm 2020 của Công ty

- Ngày 02/11/2020 Báo cáo của kiểm soát viên về kết quả kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động 09 tháng năm 2020 của Công ty


IV. BÁO CÁO KẾT LUẬN CỦA CƠ QUAN THANH TRA (NẾU CÓ)

V. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN:

1/ Danh sách người có liên quan của doanh nghiệp

BẢNG SỐ 6: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA DOANH NGHIỆP

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Chức vụ (nếu có)	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do không còn là người có liên quan
1	Công ty cổ phần cấp thoát nước Bình Thuận		137- Lê Hồng Phong, Phú Trinh, Thành phố Phan Thiết, Bình Thuận	01/01/2020		
2	Công ty cổ phần Bình Hiệp		A6-A7- KDC Kênh Bàu, Phường Xuân An, Thành phố Phan Thiết, Bình Thuận	01/01/2020		
3	Trung tâm nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn BT		61- Cao Thắng, Bình Hưng, Thành phố Phan Thiết, Bình Thuận	01/01/2020		
4	Nhà máy nước Tân Tiến		Thôn Hiệp Cường, Xã Tân Tiến, Thị xã La Gi, Bình Thuận	01/01/2020		
5	Ban Quản Lý dự án công trình công cộng		Thôn Thái Thành, Xã hồng Thái, Xã Hồng Thái, Huyện Bắc Bình, Bình Thuận	01/01/2020		
6	Công ty TNHH xây lắp Trường An		259- đường 19/4, Xuân An, Thành phố Phan Thiết, Bình Thuận	01/01/2020		




7	Công ty TNHH xây lắp Thọ Lâm	26- Nguyễn Thượng Hiền, Võ Xu, Đức Linh, Bình Thuận	01/01/2020		
8	Công ty TNHH tổng hợp Liên Sơn	Lô A2/6- Khu Bến Lội, Lại An, Thôn Thắng Thuận, Xã Hàm Thắng, Huyện Hàm Thuận Bắc, Bình Thuận	01/01/2020		
9	Công ty TNHH TM-DV Tiên Lộc	13- Phạm Ngọc Thạch, Phú Trinh, Thành phố Phan Thiết, Bình Thuận	01/01/2020		
10	Công ty TNHH XL-TM Long Phát	C22- Lương Thế Vinh, Phường Phú Thủy, Thành phố Phan Thiết, Bình Thuận	01/01/2020		
11	Công ty TNHH Tổng hợp Việt Long	Thôn Thắng Thuận, Xã Hàm Thắng, Huyện Hàm Thuận Bắc, Bình Thuận	01/01/2020		

2/ Thông tin về giao dịch với các bên có liên quan.

BẢNG SỐ 7: THỐNG KÊ VỀ CÁC GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Thời điểm giao dịch	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch (triệu đồng)	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQTV/HĐQT/ĐHCD thông qua
1	Công ty cổ phần cấp thoát nước Bình Thuận	01/01/2020	Hợp đồng kinh tế (Cung cấp nước thô)	6.958	

2	Công ty cổ phần Binh Hiệp	01/01/2020	Hợp đồng kinh tế (Cung cấp nước thô)	10.158	
3	Trung tâm nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn BT	01/01/2020	Hợp đồng kinh tế (Cung cấp nước thô)	5.306	
4	Nhà máy nước Tân Tiến	01/01/2020	Hợp đồng kinh tế (Cung cấp nước thô)	2.682	
5	Ban Quản Lý dự án công trình công cộng	01/01/2020	Hợp đồng kinh tế (Cung cấp nước thô)	7.071	
6	Công ty TNHH xây lắp Trường An	01/01/2020	Hợp đồng thi công xây dựng công trình	436	
7	Công ty TNHH xây lắp Thọ Tấn	01/01/2020	Hợp đồng thi công xây dựng công trình	5.914	
8	Công ty TNHH tổng hợp Liên Sơn	01/01/2020	Hợp đồng thi công xây dựng công trình	12.744	
9	Công ty TNHH TM-DV Tiên Lộc	01/01/2020	Hợp đồng thi công xây dựng công trình	3.804	
10	Công ty TNHH XL-TM Long Phát	01/01/2020	Hợp đồng thi công xây dựng công trình	2.077	

 Công ty TNHH Tổng hợp Việt Long	01/01/2020	Hợp đồng thi công xây dựng công trình	353	
--	------------	--	-----	--

VI. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG LAO ĐỘNG:

Tổng số lao động của doanh nghiệp (người): 590 người.

Trong đó:

- + Lao động thực tế sử dụng bình quân : 586 người.
- + Người quản lý doanh nghiệp : 4 người.
- Mức lương trung bình người lao động (triệu đồng): 8.736.718 đồng/tháng.
- Tiền thưởng, thu nhập khác của người lao động : 5.000.000 đồng /người/ năm